

KẾ HOẠCH

Truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Đông Sơn giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 417/QĐ-BNNMT ngày 31/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 3282/QĐ-BNNMT ngày 17/8/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 542/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: 2026 - 2030; Kế hoạch số 174/KH-BCĐ ngày 23/9/2026 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Ngãi về truyền thông Chương trình giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND xã Đông Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: 2026 - 2030 trên địa bàn xã Đông Sơn;

UBND xã Đông Sơn ban hành Kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã, giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tổ chức truyền thông thống nhất, bài bản, chủ động và thường xuyên về Chương trình nhằm tạo sự đồng thuận xã hội, thống nhất nhận thức và hành động trong hệ thống chính trị, cộng đồng và người dân;

- Truyền thông đầy đủ, kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mục tiêu, nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và kết quả thực hiện Chương trình; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, tinh thần chủ động vươn lên thoát nghèo, phát triển sinh kế và đời sống; huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính

trị, tạo sự đồng thuận, đồng lòng chung sức của người dân, cộng đồng trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Xây dựng hình ảnh Chương trình là một chương trình phát triển tổng hợp, bao trùm, lấy người dân làm trung tâm, lấy cộng đồng làm nền tảng, lấy sinh kế bền vững làm trọng tâm, lấy chuyển đổi số, khoa học công nghệ, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường làm động lực để nâng cao chất lượng đời sống của người dân nông thôn, người nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi

2. Yêu cầu

- Bám sát Kế hoạch số 174/KH-BCĐ ngày 23/9/2026 của Ban Chỉ đạo tỉnh và Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND xã; số liệu phải có nguồn kiểm chứng, cập nhật theo kết quả rà soát, không tuyên truyền thành tích khi chưa được xác nhận.

- Nội dung chính xác, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; kết hợp truyền thông chính sách, thay đổi hành vi và truyền thông cộng đồng; sử dụng đa dạng hình thức trực tiếp, truyền thanh, bảng tin, tài liệu trực quan và nền tảng số.

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, phối hợp, sản phẩm, thời gian và trách nhiệm báo cáo; bảo đảm tiết kiệm, tránh hình thức, trùng lặp; không công khai thông tin cá nhân, hoàn cảnh hộ nghèo trái quy định.

II. Mục tiêu, chỉ tiêu

1. Mục tiêu chung: Truyền thông về Chương trình giai đoạn 2026 - 2030 thống nhất, có chủ đề, thông điệp, nội dung trọng tâm hằng năm; kết hợp giữa truyền thông chung và truyền thông theo chuyên đề, giữa truyền thông truyền thống và truyền thông số, nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận, thúc đẩy hành động, lan tỏa mô hình tốt, cách làm hay, quảng bá hình ảnh nông thôn hiện đại, bản sắc, xanh, bền vững, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chương trình giai đoạn 2026 - 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- **100%** cơ quan, đơn vị thuộc xã và các thôn được phổ biến, quán triệt Kế hoạch truyền thông của xã; **100%** các thôn tổ chức hoặc lồng ghép ít nhất **01 cuộc** tuyên truyền, đối thoại hoặc sinh hoạt cộng đồng hằng năm về NTM và giảm nghèo.

- Duy trì ổn định tối thiểu **02 chương trình/chuyên đề phát thanh mỗi tuần** về xây dựng NTM, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội trên hệ thống Truyền thanh xã..

- Hằng năm sản xuất và đăng tải ít nhất **12 tin, bài, video clip** hoặc sản phẩm truyền thông ngắn trên các kênh thông tin chính thức của xã và gửi cơ quan báo chí cấp tỉnh; tập trung phản ánh kết quả thực tế, sinh kế, OCOP, môi trường và chuyển đổi số.

- **100%** nội dung truyền thông có số liệu, chính sách hoặc kết quả kiểm chứng được cơ quan chuyên môn thẩm định trước khi phát hành; **100%** ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân dân qua kênh truyền thông được tổng hợp, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý kịp thời..

- Hằng năm tổ chức ít nhất 01 hoạt động truyền thông trực tiếp cấp xã/liên thôn hoặc lồng ghép với tập huấn, giám sát cộng đồng.

III. Đối tượng, phạm vi, thời gian

1. Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận, chi hội; người dân, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan.

2. Phạm vi: Toàn xã Đông Sơn, trọng tâm tại 23 thôn; ưu tiên nhóm khó tiếp cận thông tin, hộ nghèo/cận nghèo, người cao tuổi, người ít sử dụng nền tảng số và khu vực có vấn đề nổi bật về hạ tầng, môi trường, sinh kế.

3. Thời gian: Từ năm 2026 đến hết năm 2030. Năm 2026 tập trung phổ biến kế hoạch, mục tiêu, tiêu chí, trách nhiệm và cơ chế giám sát cộng đồng.

IV. Nội dung, hình thức truyền thông

1. Nội dung trọng tâm

- Truyền thông chủ trương, mục tiêu, nguyên tắc, cơ chế thực hiện Chương trình giai đoạn 2026 - 2030; vai trò chủ thể của người dân, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, thôn; thực hiện công khai, minh bạch, dân chủ cơ sở và giám sát cộng đồng.

- Kế hoạch xã theo Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 20/8/2026 của UBND xã Đông Sơn: **phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới năm 2027, phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2030**; các mốc tiến độ, nhiệm vụ, nguồn

lực. Phân biệt rõ mục tiêu phấn đấu với kết quả đã được cấp có thẩm quyền xác nhận.

- Tập trung truyền thông giải pháp khắc phục **05 tiêu chí chưa đạt** (theo kết quả rà soát): Quy hoạch; Hạ tầng kinh tế - xã hội; Phát triển kinh tế nông thôn; Khoa học công nghệ và Chuyển đổi số; Môi trường và Cảnh quan nông thôn. Nêu rõ phần việc người dân trực tiếp tham gia và tiến độ thực hiện.

- Truyền thông duy trì, nâng cao chất lượng **05 tiêu chí đã đạt**: Đào tạo nguồn nhân lực; Văn hóa, Giáo dục, Y tế; Giảm nghèo và An sinh xã hội; Hệ thống chính trị và Hành chính công; Tiếp cận pháp luật, An ninh, Quốc phòng.

- Truyền thông chính sách giảm nghèo đa chiều, hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm, tín dụng chính sách; tuyên truyền gương điển hình tự lực vươn lên thoát nghèo, cộng đồng giúp nhau làm kinh tế.

- Truyền thông phát triển kinh tế nông thôn: Phát triển Hợp tác xã, Tổ hợp tác, liên kết sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi giá trị, chương trình OCOP, ứng dụng thương mại điện tử, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật.

- Truyền thông công tác bảo vệ môi trường và cảnh quan: Phân loại rác thải tại nguồn, thu gom xử lý rác sinh hoạt, xử lý chất thải chăn nuôi/phụ phẩm nông nghiệp, bảo vệ nguồn nước sạch, xây dựng đường làng ngõ xóm "Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn".

- Truyền thông về chuyển đổi số, chính quyền số, dịch vụ công trực tuyến toàn trình, ứng dụng công nghệ thông tin trong sản xuất và đời sống.

- Giới thiệu điển hình, mô hình và sáng kiến có kết quả kiểm chứng; ưu tiên câu chuyện người thật, việc thật, có khả năng nhân rộng.

2. Hình thức và kênh truyền thông

- **Hệ thống Truyền thanh cơ sở**: Sản xuất và phát sóng tối thiểu **02 chương trình/tuần**; phát các bản tin ngắn, cảm nang hỏi - đáp chính sách, thông báo tiến độ và thông điệp hành động.

- **Tuyên truyền trực tiếp**: Lồng ghép vào các cuộc họp thôn, sinh hoạt chi hội đoàn thể, hội nghị đối thoại chính sách, các lớp tập huấn kỹ thuật và sinh hoạt cộng đồng.

- **Truyền thông trực quan**: Xây dựng bảng tin công khai NTM tại trụ sở UBND xã và Nhà văn hóa các thôn; treo pano, khẩu hiệu, phát tờ rơi, cảm nang tóm tắt tại các khu vực trung tâm.

- **Kênh truyền thông số:** Đăng tải tin, bài, video clip trên Trang thông tin điện tử xã, Cổng dịch vụ công và các trang/nhóm Zalo/Facebook cộng đồng do UBND xã và các thôn quản lý chính thức.

- **Phối hợp báo chí cấp tỉnh:** Cung cấp tin, bài, hình ảnh, tư liệu đã kiểm chứng cho Báo và Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Quảng Ngãi để quảng bá mô hình hay, điển hình tiên tiến của xã.

V. Chủ đề và hoạt động trọng tâm theo năm

Năm	Chủ đề	Hoạt động trọng tâm	Chủ trì/phối hợp	Thời gian
2026	Đồng bộ chính sách - Thống nhất hành động	Phổ biến kế hoạch xã, mục tiêu 2027/2030, 10 tiêu chí, trách nhiệm và giám sát cộng đồng; khởi động chuyên mục phát thanh.	Phòng Kinh tế chủ trì; Phòng VH-XH, Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, 23 thôn phối hợp	Quý IV và thường xuyên
2027	Kinh tế nông thôn - Nâng cao giá trị và phát triển xanh	Truyền thông tiến độ hoàn thành tiêu chí; giới thiệu OCOP, hợp tác xã, liên kết tiêu thụ; chỉ công bố kết quả công nhận khi có văn bản chính thức.	Phòng Kinh tế; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công; Hội Nông dân, Hội LHPN	Cả năm
2028	Bứt phá về sinh kế, thu nhập và giảm nghèo bền vững	Chuyên đề sinh kế, nghề, việc làm, tín dụng chính sách, mô hình cộng đồng giúp nhau giảm nghèo; bảo đảm tự nguyện và bảo mật.	Phòng VH-XH; Phòng Kinh tế; MTTQ, đoàn thể, thôn	Cả năm
2029	Nông thôn xanh - Cộng đồng số - Thích ứng bền vững	Chiến dịch phân loại rác, chỉnh trang cảnh quan, xử lý chất thải; kỹ năng số, thương mại điện tử và dịch vụ công trực tuyến.	Phòng Kinh tế; Phòng VH-XH; Trung tâm Cung ứng dịch vụ công, thôn	Cả năm
2030	Nông thôn hiện đại, bản sắc, bền vững, không để ai bị bỏ lại phía sau	Tổng kết giai đoạn, công bố số liệu đã xác nhận, đánh giá mức độ tiếp cận và phản hồi, đề xuất giai đoạn tiếp theo.	UBND xã; Phòng Kinh tế; Phòng VH-XH; MTTQ và đoàn thể	Cả năm, tổng kết quý IV

VI. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch truyền thông được bố trí từ nguồn kinh phí quản lý, tuyên truyền thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KT-XH được cấp có thẩm quyền phân bổ hằng năm cho xã Đông Sơn.

2. Lồng ghép hiệu quả với kinh phí hoạt động thường xuyên của các phòng, ban, đơn vị, trung tâm và nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án hợp pháp khác trên địa bàn.

3. Khuyến khích huy động các nguồn lực hợp pháp, nguồn vốn xã hội hóa từ các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng và đa dạng hóa các hoạt động truyền thông.

VII. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế

- Làm đầu mối tổng tham mưu UBND xã quản lý, đôn đốc triển khai Kế hoạch; chủ trì xây dựng nội dung truyền thông về xây dựng nông thôn mới, OCOP, hợp tác xã, hạ tầng và môi trường và giảm nghèo đa chiều.

- Chủ trì phối hợp rà soát, kiểm tra nội dung thông tin trước khi phát hành; theo dõi tiến độ, tổng hợp báo cáo định kỳ cho UBND xã và Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Tham mưu UBND xã cân đối, phân bổ và hướng dẫn sử dụng kinh phí truyền thông đúng quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì nội dung truyền thông về sinh kế, đào tạo nghề, tạo việc làm, giáo dục, y tế, văn hóa, bình đẳng giới và an sinh xã hội.

Phối hợp kiểm tra nội dung văn hóa - xã hội; hướng dẫn lồng ghép tuyên truyền tại các thiết chế văn hóa thôn và các phong trào thi đua.

3. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Thực hiện tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở, phát thanh và các nền tảng truyền thông số theo phân công; xây dựng lịch phát thanh, sản xuất/phát sóng tối thiểu 02 chương trình hoặc chuyên đề mỗi tuần;

Phối hợp với Phòng Kinh tế xã xây dựng tin, bài, hình ảnh, video; lựa chọn mô hình, điển hình và nội dung thực tiễn để tuyên truyền.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp cung cấp thông tin chỉ đạo, lịch họp, kết luận và kết quả giải quyết kiến nghị thuộc thẩm quyền; hỗ trợ tổ chức hội nghị, tiếp nhận và chuyển phản ánh; phối hợp tổng hợp báo cáo.

5. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia Chương trình; lồng ghép với các cuộc vận động, phong trào thi đua và hoạt động cộng đồng.

- Phát hiện, giới thiệu và nhân rộng các mô hình, cá nhân tiêu biểu; nắm bắt ý kiến, phản ánh của Nhân dân.

6. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã và đơn vị liên quan

Phối hợp tuyên truyền về an ninh, trật tự, quốc phòng, phòng chống tệ nạn, phòng chống thiên tai và nội dung chuyên môn; cung cấp thông tin đã được phép công bố.

7. Trưởng các thôn

- Tổ chức tuyên truyền đến người dân bằng hình thức phù hợp; lồng ghép trong họp thôn và các hoạt động cộng đồng.

- Phối hợp cung cấp thông tin, hình ảnh, mô hình và phản ánh khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của người dân về UBND xã.

8. Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Chương trình

Chỉ đạo phối hợp liên ngành, rà soát nội dung truyền thông theo tiến độ tiêu chí; thống nhất thông điệp, lồng ghép truyền thông với kiểm tra, giám sát, đánh giá và phong trào thi đua.

VIII. Theo dõi, đánh giá và chế độ báo cáo

- Định kỳ hằng quý (trước ngày 15 của tháng cuối quý), 06 tháng (trước ngày 15/6) và hằng năm (trước ngày 15/12), các đơn vị gửi báo cáo kết quả truyền thông về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp.

- Hằng năm, UBND xã tổ chức đánh giá hiệu quả công tác truyền thông, lấy kết quả làm căn cứ thi đua khen thưởng và điều chỉnh nội dung truyền thông năm tiếp theo.

Trên đây là kế hoạch truyền thông về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã, giai đoạn 2026 - 2030./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ VN xã và các tổ chức CT-XH;
- Các Phòng chuyên môn;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Ban Chỉ huy quân sự xã; Công an xã;
- Trang Thông tin điện tử xã;
- Các trưởng thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, PKT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Đình Chí

